

**DANH SÁCH HỌC SINH CHƯA HOÀN TẤT HỌC PHÍ
HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2019-2020 ĐẾN NGÀY 18/06/2020**

STT	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp	Công nợ học phí	Công nợ thu khác	Tổng công nợ	GHI CHÚ
1	18002677	Nguyễn Thanh	Thảo Anh	18T4-NNA3	5,562,000	140,000	5,702,000	
2	18003858	Nguyễn Thị	Linh Đan	18T4-NNA3	5,562,000	140,000	5,702,000	
3	18003622	Trần	Thảo Hoa	18T4-NNA3	5,562,000	140,000	5,702,000	
4	18000716	Phan	Việt Hoàng	18T4-NNA3	5,562,000	140,000	5,702,000	
5	18004199	Nguyễn Thị	Minh Huệ	18T4-NNA3	5,562,000	140,000	5,702,000	
6	18004207	Trần	Phi Hùng	18T4-NNA3	5,562,000	140,000	5,702,000	
7	18002056	Nguyễn	Duy Hưng	18T4-NNA3	5,562,000	140,000	5,702,000	
8	18005701	Lâm	Nhật Huy	18T4-NNA3	5,562,000	140,000	5,702,000	
9	18001517	Nguyễn Trần	Thanh Huy	18T4-NNA3	5,562,000	140,000	5,702,000	
10	18002451	Dương	Thanh Huyền	18T4-NNA3	5,562,000	140,000	5,702,000	
11	18001606	Nguyễn	Mai Anh Khôi	18T4-NNA3	5,562,000	140,000	5,702,000	
12	18005159	Mâu Thị	Ngọc Linh	18T4-NNA3	5,562,000	140,000	5,702,000	
13	18005175	Nguyễn	Phạm Khánh Mai	18T4-NNA3	5,562,000	140,000	5,702,000	
14	18002538	Bùi	Thanh Minh	18T4-NNA3	5,562,000	140,000	5,702,000	
15	18004711	Dương	Kim Ngọc	18T4-NNA3	5,562,000	140,000	5,702,000	
16	18001995	Phạm	Nguyễn Thanh Ngọc	18T4-NNA3	5,562,000	140,000	5,702,000	
17	18002231	Nguyễn	Ngọc Yến Nhi	18T4-NNA3	5,562,000	140,000	5,702,000	
18	18001801	Nguyễn	Đình Phúc	18T4-NNA3	5,562,000	140,000	5,702,000	
19	18001358	Trần	Lê Phương Thảo	18T4-NNA3	5,562,000	140,000	5,702,000	
20	18003996	Nguyễn	Thị Minh Thư	18T4-NNA3	5,562,000	140,000	5,702,000	
21	18001257	Thái	Thanh Thư	18T4-NNA3	1,648,000	-	1,648,000	
22	18001321	Huỳnh	Trần Trân	18T4-NNA3	5,562,000	140,000	5,702,000	
23	18002491	Lê	Thanh Trúc	18T4-NNA3	5,562,000	140,000	5,702,000	
24	18003572	Đỗ	Anh Tuấn	18T4-NNA3	5,562,000	140,000	5,702,000	